TÒA ÁNNHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày 06 - 5 -2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lựa.
Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Lê Hoàng Chuân.
2, Ông La Văn Hải.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Lào Cai tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn Tiến- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Giàng Thị V, sinh ngày 09/10/1965.

Nơi sinh tạihuyện V B, tỉnh LC;

Nơi cư trú: Thôn MS Ph, xã NX, huyện V B, tỉnh LC;

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Giàng A Sá (đã chết), con bà Vàng Thị Ly (đã chết);

Chồng: Phà A Cở (đã chết) và có 05 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2002. Hiện đều trú tại xã NX, huyện V B, tỉnh LC;

Tiền án: Không. Tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/02/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

+) Người bào chữa cho bị cáo Giàng Thị V là: bà Phạm Thị Hoa Huỳnh - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

+) Người phiên dich cho bị cáo là: Ông Hầu Seo Sả, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn Nậm Cọ, xã Khánh Yên Thượng, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

+) Người làm chứng:

+ Anh Phà A Ch, sinh năm 2000. Địa chỉ: Thôn xã NX, huyện V B, tỉnh LC. Có mặt.

+ Bà Cù Thị X, sinh năm 1957. Địa chỉ: Thôn xã NX, huyện V B, tỉnh LC. Người làm chứng vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 10/02/2022 tại thôn Mà Sa Phìn, xã Nậm Xây, Công an xã Nậm Xây phát hiện và bắt quả tang Giàng Thị V đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi được yêu cầu V đã tự giác lấy trong túi vải màu đen đeo trên người ra 02 gói nilon màu trắng, gói chất nhựa dẻo màu nâu và 05 gói nilon màu xanh được buộc túm lại bằng dây màu đỏ, trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục, giao nộp và khai nhận là ma túy, tàng trữ của V để sử dụng. Công an xã đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng. Tiến hành khám xét chỗ ở của Giàng Thị V nhưng không phát hiện, thu giữ gì

Về nguồn gốc ma túy thu giữ Giàng Thị V khai: Khoảng 12 giờ ngày 08/02/2022, V gặp và mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực đường thuộc thôn Mà Sa Phìn, xã Nậm Xây được 01 gói thuốc phiện, gói bằng nilon màu trắng và 01 gói Heroine, gói bằng nilon màu xanh với giá 2.400.000đ. Sau khi mua được ma túy mang về lán V chia gói thuốc phiện ra thành 02 phần dùng nilon màu trắng gói được 02 gói; chia gói Heroine ra thành 05 phần dùng nilon màu xanh gói được 05 gói buộc bằng dây màu đỏ, cho vào túi vải màu đen đeo trên người. Mục đích để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán cho ai. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 10/02/2022, khi V đang ở lán tại thôn Mà Sa Phìn, xã Nậm Xây thì bị Công an xã đến kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 57/GĐMT ngày 16/02/2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 40,11 gam nhựa chất dẻo, màu nâu đen là nhựa thuốc phiện và 0,28 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục là loại chất ma túy Heroine.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 30/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Giàng Thị V về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Giàng Thị V phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng Thị V từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù và phạt 5.000.000đ đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa hôm nay người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng Thị V phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng Thị V 02 năm tù và không phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các

chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo bị truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo Giàng Thị V khai nhận: Do muốn kiếm tiền bất chính, khoảng 14 giờ 30 phút ngày 10/02/2022 bị cáo đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 40,11 gam nhựa thuốc phiện và 0,28 gam Heroine, mục đích để bán kiếm lời thì bị bắt quả tang.

Căn cứ vào Điều 5 nghị định số 19/2018/NĐ- CP ngày 20/02/2018 của Chính phủ quy định việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của bộ luật hình sự năm 2015, xác định: Các chất ma túy Heroine và nhựa thuốc phiện không được quy định trong cùng một điểm của khoản 1, 2, 3, 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó tính tỷ lệ phần trăm về khối lượng của 0,28 gam Heroine và của 40,11 gam nhựa thuốc phiện so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì:

+ Đối với khối lượng của 0,28 gam Heroine thì tính tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Heroine so với mức tối thiểu 05 gam Heroine quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là 5.6%

+ Đối với khối lượng của 40,11 gam nhựa thuốc phiện thì tính tỷ lệ phần trăm về khối lượng của nhựa thuốc phiện so với mức tối thiểu 500 gam nhựa thuốc phiện được quy định tại điểm h khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là 8%.

Cộng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Heroine và nhựa thuốc phiện với nhau để xác định tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của cả hai chất ma túy là 8% + 5,6% = 13,6% (thuộc trường hợp dưới 100%).

Đối chiếu với quy định về khối lượng của nhóm chất ma túy Heroine, nhựa thuốc phiện so với mức tối thiểu đối với từ chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là dưới 100% thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự .

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Giàng Thị V phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai truy tố là đúng người, đúng tội.

[2] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là người vợ, người mẹ, lẽ ra bị cáo phải làm gương tốt cho con, cháu học tập nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện làm kinh tế thu nhập chính đáng nuôi bản thân và gia đình mà muốn kiếm tiền bất

chính, bị cáo bỏ ra số tiền 2.400.000đ mua được 02 gói ma túy có khối lượng 40,39 gam nhựa thuốc phiện, Heroine, mục đích để bán kiếm lời, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Giàng Thị V không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Đối với bị cáo Giàng Thị V không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự nhưng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt bổ sung để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho V ngày 08/02/2022. Quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với Phà A Ch là con của bị cáo V đã cho V 2.400.000đ để chi tiêu cá nhân, nhưng V đã dùng tiền để mua ma túy bán kiếm lời, Phà A Ch không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của V là có căn cứ. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng Thị V 02 năm tù và không phạt tiền đối với bị cáo. Xét thấy, đề nghị mức hình phạt của người bào chữa cho bị cáo là chưa tứng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và bị cáo sử dụng số tiền 2.400.000đ để mua ma túy bán kiếm lời nên không có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình và hình phạt bổ sung để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[7]. Về vật chứng:

Đối với 40,11 gam nhựa thuốc phiện và 0,28 gam Heroine. Cơ quan giám định đã giám định, lưu mẫu 6,52 gam nhựa thuốc phiện và 0,07 gam Heroine là có căn cứ nên không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 33,59 gam nhựa thuốc phiện và 0,21 gam Heroine còn lại cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 túi bằng vải màu đen thu giữ của Giàng Thị V, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Giàng Thị V phạm tội: " Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng Thị V 02 (hai) năm 06(sáu) tháng tù và phạt 5.000.000đ để nộp ngân sách nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ từ ngày 10/02/2022.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tich thu 33,59 gam nhựa thuốc phiện và 0,21 gam Heroine; 01 túi bằng vải màu đen thu giữ của Giàng Thị V để tiêu hủy (chi tiết các vật chứng nêu trên như tại biên bản giao nhận vật chứng kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 05/4/2022).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Giàng Thị V phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án: Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Lựa

Nơi nhận
- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (01);
- Người bào chữa;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Án, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).